

CHƯƠNG BẢY

TÌM CON ĐƯỜNG SỐNG

Luật sư Lang vừa buông điện thoại xuống, hối hả xách cặp bỏ chạy, sau khi nói với Thu Vân :

-Tôi có một thân chủ vừa chết ở nhà tù, tôi phải đi ngay. Nhờ cô dọn dẹp bàn viết và tới giờ cứ đóng cửa văn phòng ra về, đừng chờ tôi.

-Thưa vâng !

Thu Vân nhìn qua cửa sổ, thấy ông chủ của mình chạy quỳnh ra đường suýt đâm vào một khách bộ hành. Nàng mỉm cười, nói một mình :

-Cả đời ông chắc chỉ có chạy chớ không biết đi ! Lúc nào ông cũng vội vàng, lúc nào ông cũng gấp rút. Có lẽ ông cũng không có giờ để ăn và để thở nữa ! Thật là con người đáng thương !

Nàng không rõ, lúc luật sư Lang về tư gia, cạnh vợ con, chẳng biết ông ta có bình thân không ? Tưởng tượng một người đàn bà có ông chồng lúc nào cũng lynch quỳnh cuống cuồng, chắc phải phát điên !

Nàng lại cười một mình. Tự nhủ : Có lẽ ông chủ mình nhiều việc quá nên lúc nào cũng gấp rút.

Thật thế ! Ngoài luật sư cãi tội cho tội nhân, ông ta còn quản lý một hãng bào chế thuốc, mà ông ta có 2/3 phần hùn. Ông còn làm việc mua bán nhà cửa và quản lý hai khách sạn cho người Mỹ thuê nên công việc rất bề bộn.

Ông có tất cả ba văn phòng. Hai văn phòng kia rộng lớn và có nhiều nhân viên hơn. Nơi văn phòng Thu Vân làm việc chỉ dành để tiếp những thân chủ có dính líu đến tòa án, trụ sở nhỏ và chỉ có hai thư ký là Lan Mai và Thu Vân.

Lan Mai giúp việc cho luật sư Lang mười năm rồi, đã 30 tuổi. Hai tuần nay Lan Mai được nghỉ phép ở nhà để lấy chồng, là một sĩ quan thuộc sở cảnh sát. Vì đã lớn tuổi và không còn thì giờ để chọn lựa, nàng bằng lòng làm vợ quan cảnh sát đã góa vợ, có hai con, mà nàng cũng không yêu ông ta.

Cuộc hôn nhân này hoàn toàn khác biệt với cuộc hôn nhân giữa Thu Vân và Thy độ nào. Một đàn ông vì tình, một đàn ông vì lý. Trong xã hội Việt Nam có rất nhiều cặp vợ chồng không hề yêu nhau trước, nhưng sau thời gian chung sống họ vẫn tìm được hạnh phúc, mặc dù khi kết hôn cả hai chỉ vì nhu cầu cần thiết của đôi bên.

Cũng vì không yêu nhau nên Lan Mai không có giây phút nôn nao cảm xúc như những cô gái sắp lấy chồng. Cho đến đôi chính luật sư Lang bảo cô nghỉ ở nhà lo việc hôn nhân, chớ Mai Lan vẫn muốn tới văn phòng làm việc.

Thu Vân tự hỏi : Cuộc hôn nhân này sẽ kéo dài được bao lâu ? Dù sao thì chắc chắn cũng không ngắn ngủi như nàng với Thy !

Buổi nay ngồi một mình trong văn phòng làm việc, Thu Vân vừa sắp xếp hồ sơ trên bàn viết của chủ, vừa nghĩ ngợi vẩn vơ...

Chợt nàng thấy ngăn tủ thường ngày luật sư Lang khóa kỹ, nay có lẽ vì hấp tấp ra đi không kịp đóng lại, để mở giữa chừng. Thu Vân cho tay định đóng lại, bỗng mấy hàng chữ ghi trên bìa hồ sơ để bên trong đập vào mắt nàng, khiến nàng tò mò lấy ra.

Mấy hàng chữ chẳng có gì đặc biệt, nhưng đối với nàng phải nói là đặc biệt, vì ghi như vậy : « Hồ sơ cá nhân của Mme Lê Thy, nhũ danh Trần Thu Vân » .

Ngần ngại một lúc Thu Vân quyết định mở ra xem bên trong luật sư ghi thế nào về mình ?

Ngoài phiếu lý lịch, khai sinh, bản kê lương bổng, Thu Vân còn thấy rất nhiều bì thư nét chữ của Hoàng gửi cho luật sư Lang.

Thu Vân lấy làm ngạc nhiên, không hiểu vì sao hồ sơ cá nhân của mình có dính líu đến Hoàng ? Lòng nàng chợt dâng lên niềm cảm xúc.

Nhớ lại buổi chiều cách đây sáu tháng...Hoàng từ Mỹ Tho lên Saigon đãi nàng cơm Tây, nhân ngày sinh nhật của nàng. Đêm đó cả hai tâm tình rất nhiều và Thu Vân đã từ chối

lời cầu hôn của Hoàng, khiến chàng giận dỗi ra về. Sáu tháng qua chàng không tới lui nhà nàng nữa, nàng buồn nhớ lắm.

Hai năm tình bạn thân thiết, bỗng dưng chấm dứt một cách đột ngột, khiến cho không riêng Thu Vân, mà ngay cả Ngà và Vân Trường, chỉ hơn hai tuổi, cũng mất vui. Vì lệ thường cứ hai tuần Hoàng tới nhà một lần, trong nhà ai cũng vui cười thỏa thích, nghe Hoàng kể chuyện dí dỏm pha trò. Hoàng lại rất cưng Vân Trường, mỗi lần đến đều cho nó với Ngà lên xe dạo một vòng thành phố. Chúng thỏa thích lắm, còn quà bánh thì lúc nào cũng có sẵn trong xe.

Bây giờ thì không khí trong nhà buồn thiu. Bây giờ Thu Vân mới thấy được sự hiện diện của Hoàng trong đời nàng là cần thiết. Nhiều đêm trằn trọc không ngủ, nàng mơ ước Hoàng trở lại tiếp nối tình bạn ngày nào...

Nhưng mơ ước cũng chỉ là mơ ước thôi ! Hoàng cũng làm một cánh chim bạt tâm không khác gì Thy. Có điều lần này nàng không quá đau thương khốn khổ, vì Hoàng không là chồng, mà cũng có lẽ vì nàng đã quen chịu đựng cảnh bị bỏ rơi, nên nỗi khổ cũng nhẹ hơn.

Nàng nghĩ là nàng không yêu Hoàng, nhưng mỗi khi nhớ đến chàng lòng nàng dâng lên niềm cảm xúc. Nhìn nét chữ quen thuộc của chàng trên bì thư, Thu Vân bồi hồi xúc động, mặc dù thơ Hoàng đề gửi cho Lang.

Không cầm lòng được, nàng mở thư ngày gửi sau cùng nhất, cách đây một tháng. Thư như vậy :

Ngày ...

Anh Lang thương mến,

Ngày mai này em sẽ lấy phi cơ đi Hoa Kỳ và sẽ ở tiểu bang Boston. Cũng như anh đã biết, em xin rời Việt Nam với lý do đi học thêm ngành giải phẫu ở y khoa Đại Học Boston.

Em đi để tìm quên, nhưng chắc trọn đời em không thể quên nàng, dù mai kia em có lập gia đình với người khác. Tình yêu có một dây vô hình ràng buộc, trói chặt linh hồn mình với người mình yêu. Dù em sống ở phương trời nào, chắc linh hồn em không thể xa rời Thu Vân.

Mà có lẽ suốt đời em ôm mãi mối tình si với nàng, người đàn bà đã có chồng. Nàng càng chung tình với chồng, em càng quý trọng, càng yêu nàng hơn thêm. Cả hai cùng chạy theo ảo ảnh, rốt cuộc rồi cả hai cùng khổ ! Biết thế mà vẫn không mở được sợi dây oan nghiệt đó. Ôi chẳng qua là số phận ! Số phận nàng không may, mà số phận của em cũng chẳng vui sướng gì ! Thôi thì đành chấp nhận vậy !

Anh à,

Em ra đi, còn một số tiền ở ngân hàng khá nhiều để lại cho nàng. Em nhờ anh giữ dùm và hàng tháng cứ thêm vào tiền lương của nàng như bấy lâu nay. Hoặc giả lúc nào thấy nàng cần thì anh tự tiện trích ra trợ giúp nàng. Nhớ là đừng bao giờ cho nàng biết là tiền của em.

Nàng là người đàn bà đáng trọng và đáng thương. Tiếc rằng em không được diễm phúc nên duyên chồng vợ để chăm sóc thương yêu.

Vậy khi em đi rồi, mong anh cũng vì em mà giúp đỡ nàng như em dâu của anh.

Mấy lời gửi gắm với bao nhiêu tình. Cho em gửi lời chào thân ái đến chị và hôn các cháu.

Em họ của anh. Hoàng.

Nước mắt của Thu Vân rơi rớt một vùng trên bàn viết của luật sư Lang hồi nào nàng cũng không hay ! Tay run run, nàng mở những lá thư trước... hầu hết là thư của Hoàng chuyển tiền cho Lang hàng tháng để bù thêm lương cho Thu Vân.

Bức thư đầu tiên nhất, tức cách đây hơn ba năm, Hoàng giới thiệu Thu Vân đến làm việc văn phòng cho Lang. Trong thư Hoàng kể mọi tình thâm kín của chàng với Thu Vân từ khi nàng chưa lấy chồng, đến khi nàng kết hôn với Thy và Thy bỏ vợ ra đi như thế nào... Thu Vân có con ra sao và khi có thai đứa thứ hai bị sự phản đối của dân chúng tỉnh Mỹ Tho như thế nào... Nhất nhất Hoàng rõ cho Lang biết và yêu cầu thu nhận Thu Vân vào làm việc ở văn phòng luật sư. Thư này Hoàng cũng cho biết hàng tháng chàng sẽ để thêm một số tiền vào lương của Thu Vân, để nàng có cuộc sống thoải mái. Thời gian Thu Vân sinh Vân Trường, ở nhà, cũng được hưởng lương do Hoàng gửi đến.

Bấy lâu thấy mình lương cao hơn Lan Mai gấp đôi, thỉnh thoảng còn được Lang tặng thưởng vào dịp cuối năm, lễ lộc v.v... Thu Vân rất cảm kích trước đặc ân của Lang mà trong lòng có chút thắc mắc, không hiểu sao ông chủ lại quá tốt với mình như vậy ?

Giờ đây rõ lại thì những gì Thu Vân có được đều do Hoàng âm thầm giúp đỡ.

Tình yêu của chàng dành cho nàng thật to lớn, mà có thể trên thế gian này không có người đàn ông nào đối đãi với người mình yêu hết tình và cao thượng như thế !

Vậy mà nàng nhận tâm tuyệt tình, nhận tâm từ chối tấm lòng cao thượng của chàng, khiến chàng phải ôm nỗi khổ ra đi.

-Trời ơi ! Hoàng ơi ! Khi em biết rõ tấm chân tình to lớn của anh dành cho em, khi em biết yêu anh thì đã muộn rồi. Ân tình của anh đời này em không trả được, tha lỗi cho em !

Nàng kêu thảm thiết trong lòng như vậy và ngồi phệt xuống ghế, gục đầu nơi bàn viết của Lang khóc ngất.

Nàng khóc mỗi lúc một tức tưởi hơn. Nhớ đến bức thư chót của Hoàng trước khi ra đi để lại cho nàng một số tiền lớn, lại còn căn dặn Lang chăm sóc nàng như là vợ của chàng, nàng càng khốn khổ muốn chết.

Phải ! Chỉ có cái chết mới giải tội nàng đã làm khổ một người hết dạ yêu thương nàng.

-Hoàng ơi, em chỉ còn có cái chết để tạ tội cùng anh, mà cũng để trốn bỏ cuộc đời bơ vơ không có anh. Em đã mù quáng yêu Thy, một người chồng không ra gì. Em đã vì xã hội, vì luân lý, vì đạo giáo... mà hy sinh đời mình. Nhưng em đã không vì anh, đã tàn nhẫn với anh, trong khi anh cho em tất cả, hy sinh cho em tất cả !

Nàng rên rỉ ! Nàng ân hận ! Nàng nuối tiếc ! và ước mong giờ phút này có một cú sét từ trời giáng xuống đầu nàng, cho nàng được chết.

Đồng hồ trên vách ngân nga đồ sáu tiếng. Mặt trời đã bỏ trốn phương Tây rồi !

Thu Vân đứng lên, dọn dẹp nốt giấy tờ trên bàn của luật sư Lang, rồi thần thờ rời văn phòng làm việc.

Ra tới đường lộ, nàng không nhớ mình đã khóa cửa văn phòng chưa, nên quay trở lại.

Nàng trở lại đứng tần ngần trước cửa mà không biết mình phải làm gì ? Ngần ngơ một lúc nàng bước ra đường lộ, mà cũng chẳng biết đi đâu ? Đôi chân bước đều đều từ con đường này, qua con đường khác...

Một lúc sau trước mắt nàng hiện ra một công viên, bên cạnh là giòng sông nước chảy cuồn cuộn. Mùa này là mùa mưa, nước chảy thật xiết.

Nàng đi vào công viên... chợt nhớ lại nơi này cách đây sáu tháng Hoàng và nàng đã tới. Rõ ràng chiếc băng kia, gốc liễu nọ còn sờ sờ đó... Những lời thân ái ngọt ngào của chàng như còn văng vẳng bên tai... Nụ cười thân ái trên gương mặt rạng rỡ của chàng như hiện ra trước mắt...

Bất thần toàn thân nàng rạo rục đê mê khi nhớ lại khoảng đó là nơi cả hai cùng té và chàng đã ôm nàng vào lòng, đã hôn lên môi nàng...

Nụ hôn đêm nào nàng không dám thụ hưởng, giờ đây nàng mới cảm xúc mãnh liệt hơi nóng ấm áp của đôi môi chàng truyền vào cơ thể, khiến con tim nàng đập rộn ràng, hồn xác sung sướng chất ngất...

Thu Vân nhắm mắt lại thật lâu để tưởng nhớ tất cả những gì xảy ra trong đêm gặp gỡ hôm nào...

Đáy lòng nàng chợt kêu lên tiếng kêu thảm thiết :

-Hoàng ơi, nụ hôn tình chàng đã cho em từ sáu tháng trước, hôm nay em mới nhận. Hôm nay em mới biết rõ lòng em yêu anh. Chỉ vì hai chữ « tiết hạnh » em không dám nhận thức điều này. Em đã giả tuồng hờ hững với anh, em đã dối gạt anh, cũng như em đã dối gạt lòng em ! Em đã bóp nát tim anh, mà em cũng đã giết chết đời em !

Cùng với tiếng lòng, tiếng khóc cũng bật ra, nước mắt ràn rụa, nàng chạy phăng phăng tới trước...

Giòng nước chảy cuộn cuộn...Giòng nước này có thể đưa nàng xa lìa cõi đời đau khổ, nàng sẽ không phải sống ray rứt tiếc thương mối tình vừa nẩy sinh, nàng sẽ được bình an trong cõi chết !

Đây là giòng sông định mệnh của nàng !

Chân đang lao tới...bất thần Thu Vân bị một cánh tay giữ lại. Trong giây phút cận kề với cái chết, Thu Vân mừng rỡ trông cánh tay đó của Hoàng, nàng ngã vào tay chàng kêu khẽ :

-Anh ! Anh đừng bỏ em ! Em yêu...

Miệng nàng đang nói, vụt há hốc kinh hãi vì thấy màu đen y phục của ai? Thu Vân chợt nhớ đến bộ y phục đen xì của Thy đêm nào...

Lòng kinh sợ tột độ, nàng thét lên một tiếng rồi ngất đi. Lúc ấy có một giọng nói thật âm và thật dịu phát ra:

-Chúa ôi, tôi đã làm cô kinh sợ đến thế sao? Cô! Tỉnh dậy đi cô! Cô còn trẻ quá, chớ vội tìm cái chết.

Tiếng nói người này thật âm, mơ hồ như khúc nhạc trầm, gây êm ái trong lòng người nghe. Tiếng nói này hoàn toàn xa lạ, không phải của Thy, cũng không phải của Hoàng.

Thu Vân mở mắt ra...

Một người đứng trước mặt nàng trong lớp áo đen dài và rộng. Người này còn trẻ lắm, chắc vào khoảng ba mươi, gương mặt thông minh thánh thiện, vóc người đong đỏng cao.

Một linh mục?

Nàng đã chết hay sắp chết mà bên cạnh hiện diện một nhà tu?

Nàng chồn vồn ngồi bật dậy trong trạng thái kinh hoàng, mặc dù trước đó nàng tìm cái chết, nhưng con người khi nghĩ mình sắp chết không khỏi hoảng kinh!

Chợt giọng nói đậm âm của người ấy lại vang lên, cùng với cái nhìn thật từ ái:

-Tôi có thể giúp cô điều gì không? Trời đã tối rồi, tôi gọi xe đưa cô về nhà nhé? Cô còn quá trẻ, cuộc đời còn dài, chớ nên tìm cái chết mà làm đau lòng cha mẹ.

Dù nàng đã là đàn bà hai con, dù khổ đau đã chồng chất, nhưng với mới tuổi 22, trên gương mặt xinh đẹp ấy chưa lưu nét phủ phàng của thời gian, khiến người kia tưởng lầm nàng là gái mới lớn, thất tình, tuyệt vọng!

Thu Vân vẫn chưa định tĩnh tinh thần, dù tai nàng nghe rõ những lời người ấy nói.

Người ấy ngồi xuống bên cạnh nàng, nhỏ nhẹ hỏi:

-Nhà cô ở đâu?

Không nghe nàng đáp, người ấy hỏi tiếp:

-Vì sao cô tìm cái chết? Cô không còn thân quyến sao?

Câu hỏi sau cùng của người ấy nhắc Thu Vân nhớ đến hai con và cha mẹ. Trong giờ phút quá đau khổ và ân hận vì đã bỏ mất tình yêu của Hoàng, nàng quyết tìm cái chết mà quên mất trách nhiệm làm mẹ!

Toàn thân nàng toát mồ hôi lạnh khi nhớ tới giờ này Vân Trường đang khóc gào nhớ mẹ. Và Ngà, cô gái giúp việc, chắc lo âu sợ hãi vì chủ chưa về đến nhà! Có lẽ nó đang dắt con nàng ra đường tìm nàng...

Ý nghĩ ấy làm nàng sợ hãi, đứng phắt dậy, toan chạy.

Vị tu sĩ không rõ ý nghĩ trong đầu nàng, tưởng nàng lại muốn đâm đầu xuống giòng nước, nên nắm cánh tay nàng giữ chặt, nói:

-Tôi đưa cô về nhà.

Không chờ nàng đồng ý hay không, người ấy dắt nàng rời khỏi công viên. Thu Vân ngoan ngoãn đi theo người ấy ra đến lộ vừa lúc có một taxi chạy tới.

Người ấy đón xe và mở cửa cho Thu Vân leo lên, rồi cũng vào ngồi một bên. Người tài xế hỏi:

-Quý vị đi đâu?

Vị linh mục hết sức bối rối trước câu hỏi của người tài xế. Cũng may Thu Vân đã qua cơn chấn động tâm thần, nàng đáp bằng giọng khẩn trương:

-Xin gấp đưa tôi về ngã tư Phan Thanh Giản và Duy Tân.

Xe chạy vút đi sau câu nói của Thu vân. Khi này nàng tìm cái chết, giờ nàng nóng lòng gặp con, hai tay bầu vú với nhau, sắc mặt lo âu, đôi môi mím chặt...

Vị tu sĩ ngồi lặng im theo dõi mọi cử động của nàng. Xe đến nơi, Thu Vân bảo người tài xế dừng xe trước ngõ nhà nàng và lịnh quýnh mở cửa xe bỏ chạy. Nàng chạy được mấy bước, chợt nhớ đến vị linh mục nên quay trở lại nói:

-Cám ơn Cha...

Nhưng nàng chưa nói dứt câu, vị linh mục đã trả tiền xe và bảo:

-Tôi đưa cô vào nhà. Tôi muốn gặp cha mẹ của cô.

Thu Vân có hơi bối rối, nhưng không chống đối. Nàng bước nhanh đến cổng rào đã thấy Ngà đang đứng trông ngóng chủ trở về. Nghe tiếng động trước ngõ, nó mừng rỡ bật ngọn đèn trước sân chạy ra ngoài, reo lên:

-Cô đã về! Cảm ơn Trời Phật! Em lo cho cô quá! Vân Trường đã ngủ. Em...

Cô gái không nói tiếp, vì chợt thấy sau lưng chủ có người lạ, một linh mục.

Thấy mặt con Ngà và nghe những lời nó nói, Thu Vân thở phào nhẹ nhõm. Bao nhiêu đau buồn khốn khổ trọn buổi chiều như qua đi!

Nàng đã về đến nhà, con nàng đã yên ngủ. Không còn nỗi vui mừng nào hơn nữa, nàng mỉm cười với vị linh mục:

- Kính mời Cha vào nhà.

Gương mặt thiên thần của nàng với nụ cười rạng rỡ qua ánh đèn như có vàng hào quang, khiến người tu sĩ nhìn nàng sững sờ, tâm thần y như bị chấn động, bàng hoàng một lúc mới bước đi.

Trong nhà đèn đốt sáng choang, vị linh mục được Thu Vân mời ngồi nơi phòng khách. Nàng kính cẩn nói:

-Trong nhà không có ai ngoài thằng con của con hai tuổi và cô gái giúp việc kia. Con xin phép Cha vào thăm thằng bé một phút rồi sẽ trở ra đây hầu tiếp Cha.

-Xin Madame cứ tự nhiên.

Nàng gật đầu lui bước vào phòng trong. Bây giờ vị linh mục mới biết nàng là đàn bà, đã có con. Và theo như lời nàng vừa nói, nàng sống một mình với con và người tớ gái, không có chồng hay thân quyến nơi đây.

Từ lúc gặp nàng ngoài công viên đến giờ tâm tình nàng thay đổi liên liền, lúc khóc lóc thảm thiết tìm cái chết, lúc kinh hoàng sợ hãi, lúc rạng rỡ mừng vui. Bây giờ trở thành người đàn bà tề chỉnh, bình thản, y như mọi sự xảy ra trước đó không dính líu đến nàng. Thật là người đàn bà lạ lùng!

Giữa lúc vị tu sĩ thắc mắc nghĩ ngợi...Thu Vân trở ra, trên môi điểm nhẹ nụ cười. Nàng ngồi xuống ghế đối diện, nhỏ nhẹ nói:

-Cám ơn Cha đã cứu con và đưa về đây. Trong phút giây nông nổi con...

Nàng nghẹn ngào không nói tiếp và chợt đổi sắc mặt tươi cười khi thấy con Ngà đi ra, trên tay mang một cái khay với bình trà và hai cái tách.

Nàng đỡ lấy khay đặt lên bàn nhỏ, rót trà mời khách và hỏi giọng thật bình thản:

-Hôm nay Cha không có lẽ buổi chiều ở nhà thờ?

-Tôi vừa từ ngoại quốc tu học trở về, được bề trên cho nghỉ ít hôm. Hiện tôi chưa nhận chức việc ở nhà thờ, nên nhân lúc rỗi rảnh đi đó đi đây nhìn phố phường Saigon sau mười năm xa cách. Buổi chiều mát trời tôi thường hay thả bộ dọc theo bờ sông, nhờ đó mới gặp ...bà.

Thu Vân có hơi ngượng khi nghe vị tu sĩ nói chuyện với mình bằng lời trịnh trọng, nàng ấp úng nói:

-Con tên là Trần Thu Vân. Xin Cha gọi con là Thu Vân ...tiện hơn.

Vị tu sĩ mỉm cười :

-Nếu cô cho phép. À, tôi xin tự giới thiệu, tên tôi là Nguyễn Duy Quang, dân Saigon. Còn cô ? Chắc cô cũng dân Saigon ?

-Không ! Con gốc người Mỹ Tho. Con sống ở Saigon chỉ vài năm thôi.

Dường như nàng tránh nói về mình nên đổi ngay vấn đề:

-Thế ra Cha đi tu học ở Pháp mới về?

-Không! Tôi tu học ở Bỉ và được thụ phong linh Mục ở Bỉ từ hai năm qua.

Ngà vụt ló mặt ra hỏi:

-Con có thể dọn bữa ăn tối chưa, thưa cô?

Thu Vân kính cẩn hỏi Cha Duy Quang:

-Thưa Cha, Cha đã ăn cơm chiều chưa? Nếu chưa, con xin phép mời Cha bữa cơm thanh đạm.

Duy Quang vui vẻ nhận lời:

-Tôi rất thèm những món ăn bình dân xứ mình, vì những món này ở ngoại quốc không có dịp ăn.

Thu Vân mừng rỡ:

-Nếu thế bữa nay con xin mời Cha món ăn bình dân của tỉnh Mỹ Tho.

Nàng đứng lên xin phép Cha Duy Quang vào nhà bếp trong chốc lát. Trong khi Ngà, cô gái giúp việc, đặt bàn. Duy Quang ngồi trên ghế đưa mắt quan sát gian phòng...

Phòng khách trình bày thật trang nhã. Có hai điều Duy Quang lưu ý là bức ảnh rọi lớn của người đàn ông trẻ treo trên mặt vách và một hình vẽ Đức mẹ Marie chung trên tủ buffet.

Như vậy nữ chủ nhân theo Thiên Chúa giáo và người đàn ông trong ảnh có lẽ là chồng. Có lẽ người ấy mới chết nên người đàn bà khốn khổ này không muốn sống nữa!

Thức ăn đã có sẵn nên nữ chủ nhân trở ra nhanh lắm. Và khi cả hai ngồi vào bàn, Duy Quang lên tiếng:

-Tôi nghĩ, chắc cô theo Thiên Chúa giáo, tôi xin cầu nguyện tạ ơn trước khi ăn.

-Vâng! Xin Cha vui lòng cầu nguyện.

Cha Duy Quang ăn rất tự nhiên. Trong bữa ăn Cha kể: Khi xưa cha của Cha làm Thông dịch viên cho các Linh Mục và các bà Sơ người Pháp. Một hôm cha mẹ của Cha về Tây Ninh thăm gia quyến bị Cộng Sản bắt giết về tội giao thiệp với người Pháp, mà họ gọi là tội Việt Gian. Dĩ nhiên họ giết cả giòng họ. Cha thoát chết là nhờ bà vú nuôi ẵm Cha chạy trốn về Saigon, giao cho Cha nhà dòng, lúc ấy Cha mới ba tuổi. Và vì mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được nhà Dòng nuôi dưỡng, nên lớn lên Cha mới chọn cuộc đời dâng cho Chúa. Cha nói:

-Đạo có thể giải tỏa nỗi khổ của đời. Từ khi tôi dứt khoát với đời, chọn cuộc đời tu sĩ, tâm linh tôi nhẹ nhàng thơ thới. Tôi rất vui sống, và không thấy lẻ loi khốn khổ vì thân phận mồ côi, bởi tôi biết Chúa lúc nào cũng cận kề bên tôi.

Thu Vân nghe mấy lời Cha nói, cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc ngẩng mặt lên hỏi:

-Thưa Cha, một người không thể bỏ đời, sống với đạo được không Cha?

-Được chứ! Có biết bao nhiêu người tu tại gia. Đây là những người không phải là tu sĩ, nhưng họ sống không khác gì người tu. Ngoài những lúc phải giao tiếp với đời, thời giờ còn lại họ lo việc đạo. Ở nước ta, tín hữu theo Phật giáo rất nhiều. Nếu cô lưu ý sẽ thấy, có nhiều người Việt ăn chay trường, sống thanh đạm đơn sơ không khác gì các nhà Sư.

-Thưa phải! Cha nói đúng lắm!

Nàng chột ngưng ăn, ánh mắt xa xăm...hồi tưởng cuộc đời mình, 22 xuân xanh, với hai mối tình phù du ngắn ngủi.

Cuộc đời này không còn gì để nàng theo đuổi nữa! Nhưng nàng còn trách nhiệm nặng nề làm mẹ cho hai con, nên không thể chọn kiếp sống tu sĩ. Cha Duy Quang đã vạch cho nàng một hướng đi: “làm người tu tại gia”. Tức là nàng vẫn sống đời bình thường, tìm lẽ sống ở đạo, ở Chúa.

Thật thế! Chỉ có con đường đó mới giúp nàng can đảm tiếp tục sống đời người đàn bà không chồng, có hai con. Đời của một goá phụ! Trong xã hội này người ta rất quý trọng những người đàn bà có chồng quyền cao chức trọng và người ta rất coi rẻ những người đàn bà không chồng, những goá phụ! Họ và những đứa con cô là những nạn nhân bi thảm nhất trong xã hội này. Vì không những họ thiếu thốn từ vật chất đến tình thương, mà còn chịu biết bao điều tủ nhục!

Trong xã hội có chiến tranh con người trở nên tàn nhẫn, lòng nhân đạo bác ái cũng mất đi, hay suy giảm. Gặp người đàn bà bơ vơ khốn khổ, thay vì người ta đưa tay nâng đỡ cứu giúp, an ủi...thì người ta lại muốn nhận xuống vũng lầy cho chết luôn!

Vì sao có trạng thái vô nhân đạo đó?

Xét về tâm lý học, có thể vì người sống trong chiến tranh, họ thấy cái chết quá cận kề, nên mới xâu xé chà đạp hủy hoại nhau để tranh giành cái sống.

Xem như một quốc gia thanh bình, thường thường dân họ sống chung rất thân thiện. Họ dễ cảm thông, dễ tha thứ và lòng bác ái từ đó cũng nảy sinh.

Thượng Đế tạo nên loài người lúc sinh ra đời chỉ là đứa bé hồn nhiên không biết điều thiện ác. Khi lớn lên đứa trẻ trở

thành người tốt hay người xấu là do xã hội tốt xấu mà đũa trẻ bị tiêm nhiễm.

Đương nhiên những người không bị tiêm nhiễm cái xấu của xã hội thì họ là nạn nhân, hoặc nếu không là nạn nhân thì họ cũng là người chịu nhiều thiệt thòi.

Thu Vân không những là nạn nhân của người chồng Cộng Sản, mà còn là nạn nhân của xã hội xấu gây ra bởi chiến tranh. Nàng còn sống trong xã hội này, tất còn khổ. Chỉ một phương cách duy nhất giúp nàng đương đầu với cái khổ là hướng về đạo.

“Đạo có thể giải toả những nỗi khổ của đời.”

Câu nói của Cha Duy Quang khi này vô cùng chí lý!

Phải chăng Chúa muốn cảm hoá nàng, mới khiến cho giờ phút nàng đi tìm cái chết có một linh mục xuất hiện để cứu nàng phân xác lẫn phân hồn?

Ý nghĩ ấy khiến nàng xúc động, ngẩng mặt lên trời như muốn tạ ơn Thượng Đế.

Duy Quang ngồi đối diện với nàng, theo dõi từng sắc thái biến chuyển trên gương mặt của nàng...

Bất thần chàng nhận ra gương mặt của người đàn bà trẻ trước mặt có nhiều điểm tương hợp với người đàn bà chàng tôn thờ: Chính là thánh mẫu Marie.

Phải! Một gương mặt dịu hiền, với nét đẹp thiên tiên, không phải của loài người!

Lúc này ngoài ngưỡng cửa, khi đèn bật lên, nàng cười rạng rỡ dưới ánh đèn, tưởng chừng như có vầng hào quang bao quanh gương mặt ấy, khiến chàng chấn động tâm thần mà không rõ vì sao?

Giờ đây chàng mới rõ nguyên nhân và khi rõ được nguyên nhân Duy Quang không khỏi xúc động. Đồng thời trong lòng chàng dâng lên niềm thương kính, khiến chàng muốn làm điều gì đó cho nàng, hay nói đúng ra chàng muốn giúp nàng qua cơn khủng hoảng trầm trọng của đời. Chàng hỏi:

-Tôi có thể biết lý do vì sao chiều nay cô muốn tìm cái chết?

Câu hỏi đột ngột của Cha Duy Quang khiến Thu Vân lúng túng vài giây. Nàng không dám ngẩng mặt lên, cúi đầu đáp thật nhỏ:

-Tâm sự của con khá dài, chỉ sợ giờ này đã khuya rồi, con không đủ thời giờ để kể Cha nghe.

-Nếu cần nói để vơi nỗi khổ, cô cứ nói, tôi sẵn sàng nghe, chắc chắn tôi sẽ giúp cô nhiều ý kiến. Hoặc giả hôm nay cô không tiện nói, hôm khác tôi sẽ trở lại. Hay là tôi mời cô tới giáo đường Chúa Nhật sau, sau giờ Thánh lễ?

-Vâng, con rất muốn được Cha giải tội. Hôm nay ở nhà không tiện nói. Con sẽ tới gặp Cha ở Giáo đường. Xin Cha cho con rõ, Cha lo giáo vụ ở nhà thờ nào?

-Tôi làm phụ tá cho Cha xứ ở nhà thờ Đức Mẹ, ngay trung tâm Saigon, chắc cô biết?

-Thưa vâng! Con vẫn đi lễ nơi đó.

-Vậy tôi hẹn cô tuần sau nhé?

- Vâng! Cám ơn Cha.

Uống tách trà một cách vội vã, Duy Quang đứng lên giã từ. Thu Vân tiễn Cha ra tận đường lộ.

Đón một chiếc xích lô đạp, Duy Quang lên xe, sau khi nhủ với Thu Vân lần chót:

-Những lúc buồn khổ cô nên cầu nguyện nói chuyện với Chúa, tâm linh sẽ được nhẹ nhàng.

-Vâng, con xin ghi nhớ lời Cha dạy.

**

Giáo đường lúc bảy giờ vô cùng im vắng, không còn lai vãng bóng người.

Nơi “phòng cáo giải” Thu Vân ghen ngào kể lại đời mình... Bên kia vách ngăn, Duy Quang nghe với niềm xót xa thương cảm.

Có thể nói là lần đầu tiên, từ khi nhậm chức Linh Mục, Duy Quang mới nghe một tâm sự náo nùng và thương tâm đến thế.

Một người đàn bà bị chồng bỏ rơi, phải nuôi con, lại còn bị người đời sĩ nhục.

Trong xã hội này con người quá tàn nhẫn. Phải chăng vì luân lý quá khắt khe, hay vì xã hội đầy vấy những con người vô nhân?

Có thể nói nàng là nạn nhân của tất cả!

Điều thương tâm hơn hết là vì “tiết hạnh” mà nàng không dám chấp nhận tình yêu của Hoàng, một người đàn ông hoàn hảo mọi phương diện.

Đức hạnh của Khổng tử đặt ra từ mấy nghìn năm xưa, buộc người đàn bà phải chung tình với chồng, dù chồng có bỏ đi bao năm, vẫn phải kiên tâm chờ đợi, không được luyến ái người đàn ông khác.

Giáo lý này đã ăn sâu vào gia đình và xã hội Việt Nam biến thành thói quen và tập tục, cho đến đời chính người đàn bà cũng thấy điều đó là phải. Họ không phản đối, họ sẵn sàng chấp nhận cái giáo lý bất công ấy. Thật đáng thương!

Càng nghĩ, Duy Quang càng tội nghiệp Thu Vân, tuổi còn quá trẻ, tình yêu chưa kịp hưởng, xuân xanh sẽ chôn vùi theo thời gian để tròn bổn phận người vợ chung tình và người mẹ đức hạnh cho hai con.

Kẻ có tội là Thy! Nhưng xét cho cùng Thy cũng đáng được tha thứ. Vì phe Cộng Sản có lối tuyên truyền xảo quyệt, dễ thu hút người nghe, nhất là giới trẻ. Thy còn trẻ, yêu nước, muốn làm người hùng...tất rơi vào cạm bẫy của họ dễ dàng. Thy cũng là kẻ đáng thương !

Dĩ nhiên, chàng là người tu hành, tấm lòng vị tha đã có sẵn, nên tìm mọi lý lẽ để tha thứ tội lỗi của Thy. Chàng nói :

-Tôi không biết khuyên cô điều gì hơn là can đảm sống, tìm niềm vui bên hai con và tìm an ủi nơi Chúa. Cô cũng đừng nên oán hận chồng. Thy tuy có tội với vợ con, nhưng cũng là kẻ đáng thương nhất, vì Thy đã bị bọn cầm đầu Cộng Sản lợi dụng để hy sinh cuộc đời cho tham vọng của họ. Thy không khác gì người mù, bị bọn người tàn ác dẫn đưa về nẻo chết mà không hay biết, chỉ vì mơ ước tạo dựng thiên đường cho quê hương. Tội nghiệp Thy ! Hy vọng một ngày nào đó chồng cô sẽ thấy bộ mặt thật của phe Cộng Sản, sẽ hồi tâm trở về với vợ con. Cô nên cầu nguyện thật nhiều, Chúa sẽ giúp cô.

-Thưa vâng !

Theo lời khuyên của Cha Duy Quang, nàng phải cầu nguyện thật nhiều, xin Chúa khiến cho Thy hồi tâm trở về.

Nàng tự hỏi : Thy còn sống hay đã chết ?

Hơn ba năm nàng không nhận được tin của chồng. Có thể chàng đã chết trong rừng sâu, cũng có thể đã phơi thây ngoài chiến địa...Hay dù chàng còn sống mà hồi tâm trở về, không biết tình yêu của cả hai có còn nguyên vẹn như thuở ban đầu không ?

Chắc chắn là tình yêu đối với chồng trong lòng nàng không còn nguyên vẹn nữa, vì nàng đã yêu Hoàng.

Nhưng Cha Duy Quang đã không khuyên nàng nguyện cầu cho sự trở về của Hoàng và chính nàng cũng không dám cầu xin Thượng Đế điều đó.

Thu Vân bật khóc !
